

HIỆU QUẢ CỦA VIỆC SỬ DỤNG MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CẶP - NHÓM CHO VIỆC PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG NÓI TRONG GIỜ THỰC HÀNH NGÔN NGỮ

Bùi Thị Thanh Mai*

ABSTRACT

The function of language is communication. The desire to communicate fluently like native speakers is a goal that all foreign language learners aim to achieve. In recent years language teachers and researchers have witnessed a number of changes in language teaching. The new developments have enabled learners to get involved in learning activities in the most active way, with emphasis on “learner’s ability and willingness to use the target language appropriately and accurately for the purposes of effective communicative” (Sheils, 1993). Working in pairs and in groups has been proved to be effective in English language teaching and learning by that way.

Từ khóa: Giảng dạy tiếng Anh

Ngày nhận bài: 20/4/2021; **Ngày phản biện:** 22/4/2021; **Ngày duyệt đăng:**

1. Đặt vấn đề

Chức năng của ngôn ngữ là giao tiếp. Mong muốn giao tiếp lưu loát như người bản ngữ là mục tiêu mà tất cả những người học ngoại ngữ đều hướng tới. Trong những năm gần đây, các giáo viên (GV) và các nhà nghiên cứu ngôn ngữ đã chứng kiến một số thay đổi trong việc giảng dạy ngôn ngữ. Những phát triển mới này đã thu hút người học tham gia vào các hoạt động học tập theo cách tích cực nhất vì chúng nhấn mạnh vào “khả năng và sự sẵn sàng của người học để sử dụng ngôn ngữ đích một cách thích hợp và chính xác cho mục đích giao tiếp hiệu quả” (Sheils, 1993). Những phát triển này trên thực tế được gọi là dạy ngôn ngữ giao tiếp lấy người học làm trung tâm. Nhiều nhà nghiên cứu khác cũng đã nhận định rằng các hoạt động học tập theo cặp và nhóm như những cơ hội để người học tích cực thực hành ngôn ngữ mà họ đang học. Nhìn chung, các hoạt động này có thể giúp thúc đẩy việc học ngôn ngữ, tăng cường sự tham gia của người học và hiệu quả học tập. Do đó, những hoạt động này thường được gợi ý trong việc dạy và học ngôn ngữ. Hoạt động cặp - nhóm đã được chứng minh là có hiệu quả trong việc dạy và học tiếng Anh. Một số nghiên cứu đã được thực hiện để so sánh tác động của các hoạt động theo cặp và nhóm với một số hình thức diễn đạt truyền thống để xem liệu các hoạt động nhóm và cặp có thể thay thế tốt hơn và để cải thiện kỹ năng nói của SV hay không và tất cả đều cho kết quả khả quan.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tìm hiểu chung về các hoạt động cặp – nhóm.

Hoạt động cặp là một hoạt động trong lớp học trong đó cả lớp được chia thành các cặp khác nhau. GV yêu cầu người học trao đổi thông tin với nhau để giúp người học cải thiện kỹ năng nghe và nói. Tương tự như vậy thì hoạt động nhóm cũng là một hoạt động trong lớp học, trong đó người học phối hợp với nhau để hoàn thành một nhiệm vụ. Nó nhằm mục đích phục vụ cho sự khác biệt của từng cá nhân, phát triển kiến thức của người học, các kỹ năng khác như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng và thái độ tư duy hợp tác và phê bình. Công việc nhóm là một thuật ngữ bao trùm công việc cặp được định nghĩa là “công việc của hai người trở lên”. Nó là một thuật ngữ chung bao gồm nhiều kỹ thuật trong đó hai hoặc nhiều người học được giao một nhiệm vụ liên quan đến sự hợp tác và ngôn ngữ tự khởi (Brown 2001).

2.2. Hiệu quả của việc áp dụng các hoạt động cặp – nhóm để nâng cao kỹ năng nói cho người học

2.2.1. Những ưu điểm

a) Các hoạt động theo cặp và nhóm có thể giúp tăng hứng thú luyện kỹ năng nói của người học.

- Tạo bầu không khí học tập tích cực: Như Brown (1994) đã đề cập rằng hoạt động theo cặp và nhóm thường được sử dụng để tăng sự quan tâm và động lực của người học bằng cách giúp tạo ra “một môi trường hỗ trợ” và đây chính là điều kiện cần thiết để tăng động lực học tập của người học. Điều này có nghĩa là GV càng vận dụng nhiều công việc cho từng

* Bộ môn Ngoại ngữ. Khoa Cơ bản - Học viện Chính sách và Phát triển

cặp người học trong lớp học của họ, thì động lực học tập của người học càng cao. Sự gia tăng động lực của người học có thể chi phối lớn đến cách họ tham gia vào lớp học và những gì họ có thể đạt được. Trong quá trình thực hiện các hoạt động hoạt động theo cặp, SV có thể trao đổi ý kiến, học hỏi thông qua tương tác với các bạn cùng nhóm của họ và thực hiện các nhiệm vụ dễ dàng hơn và nhanh hơn. Hơn nữa, hoạt động theo cặp đã tối đa hóa cơ hội để nói nhiều hơn. Vì vậy, những người học ít nói và nhút nhát sẽ có động lực hơn để tham gia các hoạt động trong lớp vì họ cảm thấy thoải mái, bớt lo lắng về việc thực hành ngôn ngữ. Ngoài ra, sự lo lắng có thể được giảm bớt vì người học cảm thấy ít lo lắng khi phải nói trước các bạn ở nhóm nhỏ hơn là trước cả lớp.

- *Giữ thể diện của người học:* Một trong những lý do thúc đẩy người học tham gia hoạt động theo cặp và theo nhóm là thể diện của mình được giữ một cách tối ưu nhất. Trong các bài tập theo cặp và nhóm, người học ngôn ngữ có xu hướng ít lúng túng hơn khi mắc lỗi. Theo Kramsch (1987), SV có thể tránh ở vào tình huống bị mất thể diện khi tham gia vào một cuộc trò chuyện nhóm ngay cả khi họ không có gì để nói, những SV này có thể nhận xét, diễn giải hoặc mở rộng ý tưởng của SV khác. Họ cũng có thể giữ thể diện của mình với tư cách là thành viên của nhóm khi họ có thể tự sửa hoặc nhờ bạn bè giúp đỡ khi gặp khó khăn để có thể tạo ra những câu dễ hiểu hơn và nói trôi chảy hơn. Vì vậy, người học sẽ có cơ hội sử dụng ngôn ngữ mà ít sợ bị mất thể diện khi tham gia các hoạt động hoạt động nhóm.

- *Cung cấp sự đa dạng và năng động trong việc học ngôn ngữ:* Davies & Pearse (2000) tin rằng các hoạt động hoạt động theo cặp và nhóm mang lại sự đa dạng và năng động trong việc giảng dạy ngôn ngữ. Hoạt động theo cặp và nhóm là những phương pháp chuẩn bị cho việc trao đổi thông tin đa chiều tích cực. Bên cạnh đó, nó tạo cơ hội cho các SV không sống trong môi trường nói tiếng Anh thực hành bằng cách luyện kỹ năng nghe, nói, đọc, viết và nhiều kỹ năng mềm khác khi phải đưa ra quyết định. Mỗi người học đều biết những mảng kiến thức khác nhau và có sở thích học tập khác nhau cho nên các hoạt động hoạt động theo cặp và nhóm dường như là một cách hiệu quả để tăng hứng thú học ngôn ngữ của người học và giúp người học học ngôn ngữ tốt hơn.

b) Các hoạt động hoạt động theo cặp và nhóm có thể giúp tăng hiệu quả học tập của người học

- *Tăng cơ hội thực hành:* Các hoạt động hoạt động theo cặp và nhóm mang đến cho người học cơ hội thực hành tốt nhất, khuyến khích người học tham gia nhiều hơn và tập trung vào công việc. Chính điều này

tạo cơ hội cho người học nhiều thời gian trao đổi, phản biện thông tin tích cực, đa chiều. Khác với việc cả lớp chỉ một số người học nổi trội có cơ hội thực hành và thể hiện năng lực bản thân thì khi hoạt động theo cặp và theo nhóm, nhiều học sinh có thể thực hiện nhiệm vụ cùng một lúc và cơ hội thể hiện năng lực là như nhau.

- *Cơ hội học tập hợp tác, tương hỗ lẫn nhau:* Giờ thực hành kỹ năng nói là thời gian mà năng lực giao tiếp của người học cần được làm mục tiêu hàng đầu của mỗi tiết học. Tất cả hoạt động ngôn ngữ cần phải được biến thành hiệu suất giao tiếp và điều này chỉ có thể thực hiện được thông qua việc truyền và nhận thông điệp. Đó là những hoạt động giữa GV và người học hay giữa các người học theo cặp hoặc nhóm với nhau. Hoạt động theo cặp và hoạt động nhóm đặt trách nhiệm cho mỗi thành viên như nhau, vì vậy họ không thể tránh khỏi việc hoàn thành các nhiệm vụ được giao và họ có thể quản lý quá trình học tập của chính mình. Nó khuyến khích người học hợp tác với nhau, đó là một cách để tăng cường sự tham gia và sử dụng ngôn ngữ của người học.

2.2.2. Những tồn tại

Một trong những nhược điểm của phương pháp hoạt động theo cặp là các lớp học truyền thống có xu hướng sử dụng tiếng mẹ đẻ thay vì ngôn ngữ đích, đặc biệt khi thảo luận sôi nổi thì người học có xu hướng sử dụng tiếng mẹ đẻ để truyền đạt thông tin nhanh hơn, chuẩn xác hơn, dễ dàng hơn. Do đó việc tương tác bằng tiếng Anh có thể bị bỏ ngỏ. Hơn nữa, khi người học tham gia vào hoạt động đều đồng thanh phát biểu, lớp học đôi lúc trở nên ồn ào và dường như rơi vào tình trạng loãng thông tin. Bên cạnh đó, một số người học có xu hướng chiếm ưu thế trong nhóm và các thành viên khác trong nhóm trở nên thụ động bằng cách chỉ nghe hoặc không tham gia vào hoạt động nhóm. Họ lệ thuộc vào những cá nhân nổi trội mà thôi. Vì vậy, việc áp dụng các hoạt động hoạt động theo cặp, nhóm trên lớp một cách đúng đắn và hiệu quả còn gặp một số khó khăn nhất định.

2.3. Đề xuất

2.3.1. *Vai trò của GV trong các hoạt động cặp – nhóm*

Đầu tiên, GV cần theo dõi các cặp hoặc nhóm để hỗ trợ quá trình thảo luận, xác định lỗi phổ biến hoặc lỗi điển hình, hoặc khuyến khích và nhận ra thời điểm tốt nhất để thay đổi thành viên giữa các cặp. Bên cạnh đó, GV nên khuyến khích, điều chỉnh người học của mình, giữ cho các cặp hoặc nhóm tập trung và cung cấp phản hồi, hướng dẫn, v.v.

Thứ hai, sự quan sát của GV cũng là một điều cần thiết trong việc tổ chức các hoạt động hoạt động theo

cặp và nhóm. Qua quan sát, GV có thể thấy và rút ra được những điểm tốt trong việc tổ chức bài học, xử lý vấn đề và người học cũng tránh được những điểm chưa phù hợp. Các học viên sẽ có thể học cách điều chỉnh vai trò của mình sao cho phù hợp nhất tùy thuộc vào từng lớp và đối tượng học viên khác nhau. Quan sát giúp cho việc giảng dạy của GV cũng như các hoạt động hoạt động theo cặp và nhóm sẽ hiệu quả hơn.

2.3.2. Những điều cần thiết trong việc chuẩn bị các hoạt động cặp – nhóm.

Một trong những điều quan trọng mà GV nên cân nhắc là lựa chọn và áp dụng hoạt động cặp - nhóm một cách tối đa. Các GV nên lựa chọn các nhiệm vụ mà mỗi thành viên đều có vai trò tham gia, đóng góp ý kiến và nếu phụ thuộc vào những thành viên khác thì kết quả của cả nhóm sẽ không được công nhận. Ý thức được vai trò của mình trong nhóm thì mọi thành viên sẽ nỗ lực hết mình để mang lại thành công chung cho toàn bộ nhóm. Bên cạnh đó, GV nên đưa ra các nhiệm vụ phù hợp với kỹ năng và khả năng của người học và cho phép phân chia vai trò của người học dựa vào năng lực thực một cách gián tiếp. Hơn nữa, GV có thể tăng mức độ khó khi người học hiểu biết hơn và giải quyết nhiệm vụ nhanh hơn thời gian quy định. Để nâng cao sự quan tâm của họ và duy trì trải nghiệm hoạt động nhóm và cặp tích cực, GV cũng nên xem xét, cung cấp các hoạt động khuyến khích và phù hợp cho người học.

Thứ ba, trong việc chia người học theo cặp, theo nhóm cần phải có sự quan tâm, công bằng nhất định. Hầu hết người học có mong muốn sẽ được sắp xếp với các thành viên có trình độ tương đương hoặc những người mà họ kết thân. Điều đó có nghĩa là nó ảnh hưởng xấu đến sự tham gia của người học theo cặp và theo nhóm, vì vậy việc đưa người học vào các cặp hoặc nhóm “đúng” là vô cùng cần thiết. Rất nhiều người học chưa có kinh nghiệm cộng tác trong nhóm lớn vì họ thường có xu hướng hoàn thành các nhiệm vụ cá nhân ở trường trung học. Họ không biết cách hoạt động theo cặp và theo nhóm. Theo Byrne (1986), các nhóm khả năng hỗn hợp với những người học nhanh và chậm với nhau sẽ tốt hơn cho công việc trôi chảy. Người học phải hợp tác và cộng tác bởi vì họ giúp đỡ lẫn nhau.

Cuối cùng, việc chuẩn bị tốt cho các hoạt động hoạt động theo cặp và nhóm cũng phải liên quan đến việc giảng dạy, định hướng trước bằng ngôn ngữ phù hợp với nhiệm vụ được giao. Khi hoạt động theo cặp và nhóm, hầu hết người học không biết cách nói chuyện với người khác về chủ đề này và điều đó khiến các em thiếu tự tin khi nói trong quá trình thảo luận hoạt động nhóm... Điều đó thu hút sự quan tâm

của họ đối với nhiệm vụ và cung cấp cho họ động lực, vốn từ vựng cần thiết và những ý tưởng hữu ích cho cuộc thảo luận theo cặp và theo nhóm.

3. Kết luận

Từ những phân hồi tích cực của người học cho ta thấy rằng các hoạt động hoạt động theo cặp và nhóm phát huy nhiều lợi thế hơn so với các hoạt động cá nhân trong việc cải thiện khả năng nói một cách trôi chảy của người học. Vậy nên ta có thể kết luận rằng việc sử dụng các hoạt động theo cặp và nhóm là một cách hiệu quả để người học nói tiếng Anh như một ngoại ngữ, như một cách thay thế cho cách truyền thống - hoạt động cá nhân - mà người học không có cơ hội trao đổi ý tưởng của họ với những người khác và họ trở nên thiếu tự tin khiến GV và người học cảm thấy nhàm chán. Bằng việc áp dụng hoạt động theo nhóm và theo cặp, động lực học tập và cơ hội thực hành của người học sẽ tăng lên bởi vì họ có nhiều cơ hội giao tiếp với nhau hơn và thực hành ngôn ngữ trong một môi trường thoải mái giúp các em đạt được mục tiêu thực hành ngôn ngữ tốt hơn và cao hơn. Khi người học bị động và thiếu tự tin do hạn chế các hoạt động giao tiếp thì cần xem xét giải pháp như việc GV nên thay đổi vai trò của họ và thay đổi các hoạt động khi chuẩn bị bài học bằng cách sử dụng các hoạt động giao tiếp để người học có cơ hội sử dụng tiếng Anh một cách thực tế như tổ chức một số nhiệm vụ đóng vai, thuyết trình, các hoạt động nghe và nói khác nhau.

Tài liệu tham khảo

1. Brown, H. D (2001). *Principles of Language Learning and Teaching*. 4thEd. New York: Pearson Education.
2. Brown, H. D (1994). *Teaching by Principles: An Interactive Approach to Language Pedagogy*. New Jersey: Prentice Hall Regent.
3. Bryne, D (1986). *Teaching Oral English: Longman Handbooks for Language Teachers*. Longman.
4. Davies, P., & Pearse, E (2000). *Success in English Teaching*. Oxford University Press.
5. Kramsch, Claire J. Interactive discourse in small and large groups. In a Wilga. 1987.
6. Lê Phạm Hoài Hương *SV chuyên ngành Anh ngữ học được gì khi tham gia hoạt động theo nhóm trong các môn cơ bản?* Tạp chí Khoa học. Đại học Huế. 51-2009.
7. Trần Thị Thanh Thương (2008). *Tìm hiểu các chiến thuật dạy ngoại ngữ với các lớp có sĩ số đông ở trường Cao đẳng Kinh tế Huế*. Luận văn thạc sỹ. Khoa Ngoại ngữ. Trường Đại học Huế.